

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 40/2017/HSST

Ngày: 22-12-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN-TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình

Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Viết Hùng – Công tác tại Bệnh viện huyện Nghi Xuân;

Bà Trần Thị Thanh Tâm – Hội liên hiệp phụ nữ huyện Nghi Xuân.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia
phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Hoàn – Kiểm sát viên

Vào hồi 08 giờ ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân
huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:
40/2017/HSST ngày 28/11/2017 đối với bị cáo:

Phan Thị Thủy V – Sinh ngày 26/5/1976

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Minh H, xã Xuân T, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà
Tĩnh.

Nghề nghiệp: Kinh doanh nhà nghỉ; Trình độ văn hóa: lớp 8/12

Con ông: Phan Minh H (Đã chết);

Con bà: Nguyễn Thị L (Sinh năm 1947);

Chồng: Trịnh Ngọc T (Sinh năm 1976)

Con: Có 03 con (lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2012)

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 28/11/2007, bị TAND tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù
nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội “Chứa mại dâm”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày
29/10/2017, nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Phan Thị A – Sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Thành P, xã Xuân T, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

2. Trịnh Ngọc T – Sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Minh H, xã Xuân T, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Trần Văn L – Sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Bình P, xã Xuân Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

2. Trần Công T – Sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khối Trung N, phường Đông V, Tp. Vinh, Nghệ An.

3. Vi Thị Q – Sinh năm 1998 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Bản Đan A, xã Tiền P, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An

4. Trịnh Ngọc T – Sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Minh Hòa, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

NHẬN THẤY

Bị cáo Phan Thị Thủy V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo Phan Thị Thủy V là người trực tiếp quản lý và thực hiện các hoạt động kinh doanh tại nhà nghỉ Thông Vân, được Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ lưu trú, nhà nghỉ số 28C.8000816/HKD do Trịnh Ngọc T (chồng bị cáo) làm chủ. Bị cáo cho Vi Thị Q ở tại nhà nghỉ và bán dâm, một lần bán dâm bị cáo thu 100 000 đồng tiền phòng còn lại tiền bán dâm Quan thu.

Khoảng 12 giờ ngày 27/10/2017, Trần Công T cùng với Trần Văn L đến nhà nghỉ Thông Vân tìm gái để mua dâm. T hỏi bị cáo “có con em mô không”, bị cáo trả lời “có” rồi bảo T vào phòng đợi ở phòng nghỉ thứ hai không đánh số. Bị cáo nói với Q “có khách ở phòng thứ hai, tí em vào phòng tiếp khách”, Q đồng ý rồi vào phòng quan hệ tình dục với T, còn bị cáo và L ngồi chơi tại gian tiếp khách của nhà nghỉ. Trong lúc ngồi uống nước, L đã trả cho bị cáo 200.000 đồng tiền mua dâm của T. Khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, khi Trần Công T cùng Vi Thị Q đang quan hệ tình dục, Công an huyện Nghi Xuân phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng gồm:

02 bao cao su đã qua sử dụng và 02 vỏ bao cao su màu vàng nhãn hiệu VIP PLUS.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân đã truy tố.

Tại bản cáo trạng số 43/CTr-KSĐT, ngày 27 tháng 11 năm 2017 và luận tội tại phiên tòa hôm nay, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội “Chứa mại dâm”, và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 254; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội: khoản 3 điều 7, khoản 1 điều 327 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo 15-18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 - 36 tháng tính từ ngày 22/12/2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều khai nhận tội đúng như nội dung của bản cáo trạng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhân chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó có đầy đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Phan Thị Thủy V đã có hành vi gọi gái mại dâm cho khách để họ mua bán dâm ngay tại nhà nghỉ thuộc quyền quản lý của mình.

Tại phần II Nghị quyết số 02/2003, ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã hướng dẫn.

a. Trong trường hợp chủ hoặc người quản lý khách sạn, nhà trọ... gọi gái mại dâm đến cho khách để họ mua bán dâm ngay tại khách sạn, nhà trọ... thuộc quyền sở hữu, chiếm hữu hoặc quản lý của người gọi gái mại dâm thì người đó chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về "tội chứa mại dâm".

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội chứa mại dâm quy định tại khoản 1 điều 254 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

1. Người nào chứa mại dâm thì bị phạt tù từ một năm đến bảy năm.

...

So sánh mức hình phạt quy định tại khoản 1 điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015 về tội Chứa mại dâm “*Từ một năm đến năm năm*” nhẹ hơn so với mức hình phạt quy định tại khoản 1 điều 254 Bộ luật hình sự năm 1999. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự 2015 hướng dẫn các quy định có lợi cho người phạm tội nên khi xét xử cần vận dụng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng, không những thể hiện sự coi thường pháp luật, đạo đức xã hội mà còn xâm phạm đến đời sống văn hóa, thuần phong mỹ tục của nhân dân, gây bức xúc trong dư luận. Do đó cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời là bài học răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo không phải chịu tình tiết định khung tăng nặng nên xét xử bị cáo theo quy định tại khoản 1 điều 254 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, về tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo; bố, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại tiết đầu điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS năm 1999.

Cần nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử cho rằng bị cáo là phụ nữ đang phải nuôi con nhỏ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo để gia đình và chính quyền địa phương giáo dục bị cáo là phù hợp Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP, ngày 11/6/2013 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 60 Bộ luật hình sự.

Do không có căn cứ Trịnh Ngọc T có liên quan trong hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với người mua dâm Trần Công T và người bán dâm Vi Thị Q Cơ quan điều tra xử lý hành chính là đúng pháp luật.

Vật chứng vụ án: Không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy

Biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Thị Thủy V phạm tội: “Chứa mại dâm”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 điều 254; các tiết đầu điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội: khoản 3 điều 7, khoản 1 điều 327 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt Phan Thị Thủy V **18 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử **thách 36 tháng tính** từ ngày 22/12/2017.

Giao bị cáo cho UBND xã Xuân Thành, Nghi Xuân, Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong thời gian thử thách bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự; điểm c, đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng và 02 vỏ bao cao su màu vàng nhãn hiệu VIP PLUS vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận và bàn giao tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân.

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 200.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm;

Bị cáo và người tham gia tố tụng có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Công an huyện Nghi Xuân;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Thi hành án dân sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Xuân Thành;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Huy Bình